

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 25/03/2026 - Phòng : 128 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28208023951	Vũ Hoàng Minh Anh	24/08/2004	Kiên Giang	31CBN11						
2	29212330758	Lê Chí Bảo	10/07/2005	Đà Nẵng	31CBN11						
3	28204562092	Lê Bá Anh Đào	10/04/2004	Quảng Trị	31CBN11						
4	28212406603	Đoàn Huy Đoan	19/07/2004	Quảng Ngãi	31CBN11						
5	25213311212	Nguyễn Hoàng Huy Dương	01/01/2001	Hà Tĩnh	31CBN11						
6	28214403769	Trần Quang Hải	27/04/2004	Quảng Bình	31CBN11						
7	29212364223	Trương Lê Nhật Hoàng	09/01/2005	Huế	31CBN11						
8	28202842275	Lê Thị Bảo Ngọc	16/05/2004	Đà Nẵng	31CBN11						
9	30207237653	Đỗ Lê Thảo Nguyên	28/09/2006	Quảng Nam	31CBN11						
10	28208002425	Trương Thị Ánh Nguyệt	25/07/2004	Đà Nẵng	31CBN11						
11	28212703152	Hồ Công Nhật	01/01/2004	Quảng Trị	31CBN11						
12	28208101360	Đặng Thị Nhi	28/09/2004	Huế	31CBN11						
13	28208143989	Võ Thị Thùy Nhi	25/11/2004	Đà Nẵng	31CBN11						
14	29216655098	Huỳnh Đỗ Mạnh Quốc	02/09/2005	Đà Nẵng	31CBN11						
15	29216659091	Trần Đại Quý	25/12/2005	Quảng Ngãi	31CBN11						
16	29206660578	Nguyễn Thục Tú Quyên	27/12/2005	Đà Nẵng	31CBN11						
17	28212405074	Phạm Trường Sơn	28/11/2004	Quảng Nam	31CBN11						
18	28206506193	Lê Trần Phuong Thảo	01/06/2004	Thừa Thiên Huế	31CBN11						
19	28208152326	Nguyễn Thị Thanh Thu	24/09/2004	Quảng Nam	31CBN11						
20	28208006949	Lê Thị Thuận	28/07/2004	Quảng Nam	31CBN11						
21	28204653290	Nguyễn Thị Hoài Thương	23/02/2004	Quảng Nam	31CBN11						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 25/03/2026 - Phòng : 129 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206255774	Hứa Ngọc Phương Thy	02/08/2005	Đà Nẵng	31CBN11						
2	28206601823	Nguyễn Thị Ánh Tuyết	30/06/2004	Quảng Nam	31CBN11						
3	28202805862	Trần Hoàng Nhật Vy	06/08/2004	Đà Nẵng	31CBN11						
4	28204500384	Lê Thị Vy	27/09/2004	Quảng Nam	31CBN11						
5	28212705926	Nguyễn Quang Nam Anh	26/04/2004	Huế	31TYC17						
6	29206662234	Phạm Lan Anh	24/02/2005	Đắk Lắk	31TYC17						
7	29217252597	Trần Nguyễn Tú Anh	16/11/2005	Nghệ An	31TYC17						
8	29217257420	Nguyễn Đình Anh	27/08/2005	Thanh Hóa	31TYC17						
9	29214134892	Cao Hữu Ánh	11/12/2005	Quảng Trị	31TYC17						
10	28215153506	Đình Công Chiến	10/11/2004	Đắk Lắk	31TYC17						
11	29212543324	Hứa Trần Quốc Cường	25/12/2005	Quảng Nam	31TYC17						
12	29207255381	Đặng Thị Ngọc Diễm	11/06/2005	Huế	31TYC17						
13	29214620102	Hoàng Đức Dũng	28/07/2005	Quảng Ngãi	31TYC17						
14	29207255385	Trần Thị Việt Hà	16/12/2005	Kon Tum	31TYC17						
15	28296653212	Đỗ Thị Minh Hằng	31/08/2004	Nam Định	31TYC17						
16	28206704108	Đặng Thị Hiền	29/12/2003	Huế	31TYC17						
17	29214120522	Văn Tiến Huy	05/07/2005	Đắk Lắk	31TYC17						
18	29204154889	Lê Thị Thu Huyền	20/08/2005	Hà Tĩnh	31TYC17						
19	27211535711	Đình Thanh Long	09/02/2003	Quảng Ngãi	31CYC10						Thi lại
20	28204602266	Đỗ Thị Hương	15/10/2004	Gia Lai	31TBN14						Thi lại

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THI 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

**ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN**

**DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG**

Thời gian : 18h15 - 25/03/2026 - Phòng : 207 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	29206665059	Chúc Thị	Huyền	15/02/2005	Thanh Hóa	31TYC17					
2	29212556180	Nguyễn	Khánh	25/06/2005	Phú Yên	31TYC17					
3	28212304220	Trần Vũ	Lâm	08/05/2004	Kon Tum	31TYC17					
4	29212534231	Nguyễn Dương Thanh	Lâm	19/12/2005	Quảng Bình	31TYC17					
5	29206646188	Lý Thị Kim	Luyến	10/11/2005	Đắk Lắk	31TYC17					
6	28212351778	Nguyễn Hoài	Nam	24/01/2004	Đắk Lắk	31TYC17					
7	29207454735	Nguyễn Thị Thanh	Nhàn	09/01/2005	Đắk Lắk	31TYC17					
8	28209247999	Mai Quỳnh	Như	15/01/2004	Quảng Nam	31TYC17					
9	28212702089	Phạm Nhật	Quân	20/11/2004	Khánh Hòa	31TYC17					
10	28209443698	Lê Thị Tuyết	Sang	10/05/2004	Quảng Ngãi	31TYC17					
11	29206560336	Nguyễn Thu	Thảo	05/05/2005	Bình Định	31TYC17					
12	29204649322	Nguyễn Bùi Khánh	Trang	03/01/2005	Quảng Trị	31TYC17					
13	29204620110	Phan Ngọc Phương	Trình	08/04/2005	Quảng Ngãi	31TYC17					
14	29212554251	Phạm Công	Vinh	13/08/2005	Quảng Bình	31TYC17					
15	29214535764	Nguyễn Phước	Vinh	05/12/2005	Quảng Nam	31TYC17					
16	28212751849	Lê Trung Tấn	Vũ	14/10/2004	Đà Nẵng	31TYC17					
17	28205105144	Lê Đình Hạ	Vy	24/11/2004	Đà Nẵng	31TYC17					
18	28216606652	Võ Lê Văn Bảo	Ân	28/01/2004	Đà Nẵng	32SHT1					
19	29204659861	Nguyễn Cao Hoài	Ân	09/10/2004	Quảng Nam	32SHT1					
20	28206144476	Trần Thị Hải	Bình	30/05/2004	Đà Nẵng	32SHT1					
21	29206754515	Nguyễn Thị Linh	Châu	15/12/1997	Đà Nẵng	32SHT1					

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

ĐẠI HỌC DUY TÂN
TRUNG TÂM TIN HỌC DUY TÂN

DANH SÁCH HỌC VIÊN DỰ THI ĐỢT 1 THÁNG 03/2026
CHỨNG CHỈ ỨNG DỤNG CNTT CHUẨN CƠ BẢN
MÔN THI: THỰC HÀNH ỨNG DỤNG

Thời gian : 18h15 - 25/03/2026 - Phòng : 606 - Cơ sở: 209 Phan Thanh

TT	MÃ HỌC VIÊN	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	NƠI SINH	LỚP	DL BT	SỐ MÁY	KÝ TÊN	ĐIỂM		GHI CHÚ
									SỐ	CHỮ	
1	28214351719	Nguyễn Trung Đức	19/09/2004	Gia Lai	32SHT1						
2	28216649648	Võ Minh Hải	15/07/2003	Quảng Nam	32SHT1						
3	29206546093	Phan Nguyễn Hoàng Như Hải	07/02/2004	Quảng Trị	32SHT1						
4	28206522199	Trương Thu Hào	20/11/2004	Gia Lai	32SHT1						
5	24209164609	Ngô Thuý Huyền	07/08/2005	Đà Nẵng	32SHT1						
6	26203535430	Phạm Thị Thanh Huyền	28/01/2002	Quảng Bình	32SHT1						
7	29206658133	Trương Thị Nga	25/01/2005	Hà Tĩnh	32SHT1						
8	28204452651	Nguyễn Bích Ngân	10/12/2004	Quảng Ngãi	32SHT1						
9	29204140254	Đặng Thị Thảo Nguyên	20/01/2003	Đà Nẵng	32SHT1						
10	29208426460	Nguyễn Lê Ngọc Nguyên	19/04/2005	Đà Nẵng	32SHT1						
11	28206551122	Lê Uyên Nhi	16/08/2003	Bình Định	32SHT1						
12	29206549556	Đinh Ngọc Quỳnh	19/06/2004	Thái Nguyên	32SHT1						
13	27211302008	Ngô Văn Sang	05/10/2003	Quảng Nam	32SHT1						
14	27212129733	Nguyễn Văn Sang	08/07/2003	Đà Nẵng	32SHT1						
15	29204461831	Võ Thị Cẩm Thương	19/10/2005	Bình Định	32SHT1						
16	27211732053	Nguyễn Công Trãi	09/12/2003	Nghệ An	32SHT1						
17	29204145170	Võ Huyền Trâm	28/12/2005	Đà Nẵng	32SHT1						
18	28211146692	Lương Minh Vũ	07/12/2004	Quảng Nam	32SHT1						

Số học viên vắng :; Số học viên đình chỉ :; Số bài thi :; Số tờ :

LẬP BẢNG

GIÁM THỊ 1, 2, 3

GIÁM KHẢO 1, 2

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG